

Trang Nhà Quảng Đức



Mật Tông

Mật Tạng Bộ 3 – No.1097 (Tr.421 – Tr.423)

BẤT KHÔNG QUYẾN SÁCH DÀ LA NI TỰ TẠI VƯƠNG CHÚ KINH _QUYẾN THƯỢNG_

Hán dịch: Đời Đường_ Thiên Trúc Tam Tạng BẢO TƯ DUY phụng chiếu dịch

Việt dịch: Sa Môn THÍCH QUẢNG TRÍ

Sưu tập Phạn Chú: HUYỀN THANH

Nam mô hắc ra dát na dá ra dạ gia. Nam mô a lợi gia , a nhĩ dá bà gia, dát tha nga da
gia. Nam mô a lị gia bà lô kiết đế thất phiệt ra gia, bồ địa tát dỏa gia, ma ha tát dỏa gia,
ma ha ca lô ni ca gia.

Đá diệt tha: Úm, a mộ già bát ra để a đá hồng hô phấn tra, sa phạ ha

铘佚 先寒氛祛伏

巧休 噎亦出矢伏 凹卡丫出伏

巧休 哺搜耑吐丁包施全伏 白婨堪盞伏 瓦棍堪盞伏 瓦棍乙冰仗乙伏

凹渰卡 涡 噎佚叉幡凸僵辱 參參 傘誼 送棍

NAMO RATNATRAYÀYA

NAMAḤ AMITĀBHÀYA TATHÀGATÀYA

NAMAḤ ÀRYA AVALOKITE'SVARÀYA

BODHISATVÀYA

MAHÀSATVÀYA MAHÀ KÀRUṄIKÀYA

TADYATHÀ : OM AMOGHA APRATIHATA HUM HUM PHAT SVÀHÀ

Như vậy chỗ nói **Bất Không Đà La Ni Tự Tại Vương Chú** tức là chủ của hết thảy Thần
Chú bí mật. Nếu có người hay tụng Thần Chú này thành tựu, tức hay thông đạt hết thảy Thần
Chú, chỗ làm các sự nghiệp thảy đều viên mãn.

THÀNH TỰU TÔN GIẢ NÓI BẤT KHÔNG THẦN CHÚ CÔNG ĐỨC _PHẦN THỨ NHẤT_

Bấy giờ Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát Ma Ha Tát lại nói Bất Không Thần Chú Vương. Nếu
thành tựu Phước không có mất, hay làm cho vô lượng vô biên cõi chúng sanh hết thảy nghiệp
chướng thảy đều thanh tịnh, hay gom vô lượng Phước Đức tư lương, tăng trưởng Thiện Căn

phương tiện thiện xảo, thông đạt vô biên Trí Huệ cảnh giới, sáu Ba La Mật đều đầy đủ.

Lại hay chứng được Vô Thượng Bồ Đề, bốn Vô Sở Úy, mười tám Pháp Bất Cộng, hết thảy Phật Pháp cùng bốn Thánh Đế, Thần Túc, Căn, Lực, Bồ Đề Phân Pháp.

Lại hay thị hiện Tịnh Lự giải thoát, các Tam Ma Địa, Tam Ma Bát Đề.

Lại hay chứng được Thanh Văn, Bích Chi Phật và Như Lai Địa, thành tựu Bát Nhã, lợi căn thông huệ, có Đại Oai Đức tinh tiến thế lực, đầy đủ Biện Tài, Ẩn Hình, bay đi trong hư không, làm vua trong các Trì Chú Kim Cang, hết thảy đều được tự tại. Hay thành Chú Tiên Hộ Thế an lạc, được Cát Tường Bình và Châu Như Ý, tùy theo việc làm hết thảy đều được, hay sai khiến Sứ Giả, khiến La Sát làm theo ý mình, lại hay đi vào hang A Tu La.

Hoặc đốt các Hương, hoặc để Thuốc trong mắt hay thấy hết thảy Phục Tàng dưới đất, chō làm các việc đều tự tại thành tựu, liệu trừ các bệnh, điều phục Quý Thần giữ gìn Đạo Tràng. Khiến các Long Vương hoan hỷ vui sướng, làm mưa dứt mưa đều được tự tại.

Lại ở trong hết thảy mọi người được tự tại, hay khiến hết thảy các tội ách thảy đều tiêu diệt, tiền bạc vật báu mong cầu đều được, lại hay thành tựu vô biên Đà La Ni Môn và Tam Ma Địa Môn.

Pháp Đại Bất Không Thần Chú này trong các Chú là hơn hết, Công Đức thù thắng rộng lớn. Hay khiến hết thảy Trời, Rồng, Dạ Xoa, Càn Thát Bà. A Tu La, Yết Lộ Trà, Ma Hô Lạc Già, các Bộ Đa Quỷ, Ngạ Quỷ, Tất Xá Già, Cưu Bàn Trà, La Sát Bà, Tinh Tú, Quý gây chướng ngại.... thừa sự cúng dường tôn trọng ngợi khen.

Lại được Đế Thích, Phạm Thiên ủng hộ. Lại làm hết thảy Thành Tựu Chú Tiên, xa lìa hết thảy tán loạn không dính mắc. Chō tu tập thọ trì cúng dường, cung kính tôn trọng ngợi khen.

THÀNH TỰU THỌ TRÌ CÚNG DƯỜNG THẦN CHÚ PHÂN THỨ HAI

Bấy giờ Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát Ma Ha Tát lại nói Pháp Thần Chú. Nếu muốn tụng Thần Chú này, trước cần tắm gội mặc quần áo mới sạch, thanh tịnh tụng Chú, thọ Bồ Tát Giới, khởi Tâm Từ Bi thương xót chúng sinh, ý luôn vui vẻ, nói lời chân thật, xa lìa ganh ghét, lợi ích an lạc hết thảy Hữu Tình, tâm ngay thẳng, lòng tin trong sạch, ham thích Công Đức, , xả bỏ Tham Ái, Tham Sân Si. Nhớ niệm Tam Bảo, tâm luôn báo ân, nên rộng cúng dường Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát Ma Ha Tát. Đốt hương, rải hoa, hương xoa, hương bột trang nghiêm tràng phan hoa cái. Ở trước mặt Tôn Giả một lòng tin trong sạch bền chắc, nên tụng **Thánh Giả Bất Không Quyến Sách Tâm Thần Chú** 108 biến. Tức nhập vào **Bất Không Đà La Ni Tam Ma Địa Môn**, Kết Án Liên Hoa, theo hơi thở ra vào lặng yên mà ngồi. Do đây làm các việc đều được đầy đủ, liền ở trong mộng được thấy Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát, hoặc hiện hình Tỳ Kheo, hoặc hình Bà La Môn, hoặc hiện hình Đồng Tử, hoặc hiện Đế Vương, hoặc hiện Tể Quan khen người tụng Chú rằng: "**Lành thay Trưởng Phu ! Người hay thọ trì Chú của Ta nói. Người có chō mong cầu đều được**" Người thọ trì Chú, tâm có mong cầu điều gì, tùy ý mà cầu đều mau thành tựu. Do đây mà được diệt hết thảy nghiệp chướng. Vĩnh viễn không đọa vào Địa Ngục Ngạ Quỷ Súc Sinh, thường sinh vào các cõi lành, Bát Nhã hiện tiền, biện tài không sai, tăng trưởng chính niệm, chư Thiên tùy thuận cùng làm bè bạn, chō làm tự tại không có chướng ngại, đủ Đại Oai Thần.

Lại người trì Chú, tùy tâm mong muốn không bị oán tặc xâm hại, Hiền Thánh khen ngợi. Thường được Quốc Vương, Đại Thần, Bà La Môn, Cư Sĩ kính trọng. Hết thảy Chúng Sanh yêu mến cung kính, cúng dường lễ bái, làm sai khiến, làm chō Quy Y của hết thảy sơ hãi, được hết thảy người tốt nhớ đến. Nếu thường tụng Thần Chú này thì ba Nghiệp Chướng thảy đều tiêu diệt. Nếu tụng một biến thì mọi mong cầu về quần áo, thức ăn uống, giường nǎm, thuốc thang, các vật đều không có thiếu, vui vẻ sống lâu, tự tại

THÀNH TỰU THẤY QUÁN TỰ TẠI BỒ TÁT PHÁP

PHẦN THỨ BA

Nếu muốn được thấy Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát nên đến nơi thanh tịnh, núi, chùa, tháp, miếu hoặc trong rừng cây, bên bờ sông, chỗ yên vắng... mặc quần áo mới sạch, trì tám Giới, thọ Bồ Tát Giới, ba Nghiệp thanh tịnh, vào Tam Ma Địa tu bốn Phạm Hạnh, không có bồn xển. Đối với các người Trì Giới Phước Đức luôn gần gũi xin được hoan hỷ. Sau đó ở trước tượng Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát họ Chú Pháp xong. Liền ở nơi thanh tịnh, ngồi Kiết Già trên cỏ Cát Tường (Ku'sala) , tụng **Bất Không Quyến Sách Tâm Chú** một lòng không lay động, dẫu ngày dẫu đêm không sợ sệt cho đến bỗng nhiên nghe trong hư không có tiếng hổ gầm cũng không được sợ. Nếu thấy nghe trong hư không trỗi âm nhạc của chư Thiên ca múa cũng không được kinh dị , hoặc thấy trời mưa hoa Mạn Đà La, hoa Ma Ha Mạn Đà La, hoa Bát Đặc Ma, hoa Ưu Bát La, hoa Ưu Vật Đà, hoa Bôn Trà Lợi cũng không kinh quái. Bấy giờ Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát đến trước mặt khen rằng:"**Lành thay ! Lành thay ! Người hay cúng dường Ta như vậy ! Tụng trì Thần Chú có cầu điều gì ?**" Người tụng Chú liền từ tòa ngồi đứng dậy đối trước Tôn Giả đốt hương, rải hoa, lấy nước hòa với Cánh Mẽ (gạo tẻ) và các hoa tạp... cúng dường Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát, nhiễu quanh theo bên phải ba vòng, đầu mặt lề nơi chân Bồ Tát. Khi ấy tùy theo ý muốn thầy đều ban cho.

THÀNH TỰU PHÁP VẼ TRANH TƯỢNG

PHẦN THỨ TU

Bấy giờ Tôn Giả nói pháp vẽ tượng và Chú Pháp thành tựu. Nếu khi vẽ hình tượng Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát, nên lấy mảnh lụa bỏ các lông tóc, dài ngắn tùy ý , không cắt hai đầu. Dem màu sắc trộn với keo thơm , không lấy các thứ keo khác. Người vẽ Tượng trước tiên phải thọ tám Trai Giới sau đó mới vẽ hình tượng của Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát với thân màu vàng lợt, đầu đội mao hoa, tóc xanh rẽ ra hai bên vai sau trước, mặt mày vui vẻ , phỏng trăng ngàn ánh sáng thanh tịnh hơn hết . Mặt có ba mắt, dùng toàn dây lụa trắng cột tréo nơi ngực, dùng da nai che nơi hai vai, trang sức , dùng dây lụa báu cột ở eo lưng. Tôn Giả có bốn tay, tay trái trên cầm hoa sen, tay trái dưới cầm Táo Bình (bình đựng nước rửa) tay phải trên Thí Vô Úy, tay dưới cầm xâu chuỗi đều dùng các báu nghiêm sức. Thân mặc áo Trời đứng trên hoa sen , có đại oai đức, Anh Lạc ngắn dài giao nơi cánh tay thòng xuống dưới, dùng các báu làm vòng xuyến. Trên đản vẽ Phật Vô Lượng Thọ (Amitayus) . Trong tranh vẽ các thứ hoa.

Nếu muốn làm Đàn, ngày Xuân, Thu kỳ Bạch Nguyệt , ngày mồng tám hoặc mười lăm , có Sao tốt trực, ngày không có gió có mây. Tức nơi ngoài Thành tìm đất tốt có cây cối hoa quả mọc khắp nơi. Xung quanh có suối, nước , ao, hồ , cỏ xanh tươi tốt. Lấy đất vàng làm bùn tô đắp mặt đất. Các việc đều y như Pháp loại bỏ ngói đá, xương cốt, đất xấu ác.

Đàn có 4 mặt , dùng Kim Tinh Xích Thổ, Hùng Hoàng , bột đá màu đỏ , xanh , vàng, đỏ, trắng và màu đỏ vẽ Giới Đạo ở bốn mặt, mở một nơi một cửa. Ngoài cửa có hai cây trụ Cát Tường. Trong Đàn vẽ hình ốc chữ Vạn , Hương Án. Trong cửa có hai hình Cát Tường. Tùy theo chỗ làm ao, trong ao khắp nơi đều có hoa Ưu Bát La, Câu Vật Đầu, Bôn Trà Lợi ca. Ở bốn bên ao vẽ hình Ngỗng .

Để tranh tượng trong Đàn Tràng , rải các thứ hoa, đốt các thứ hương cùng phuơng, phan, lọng báu cúng dường. Hoặc dùng vàng, bạc, các báu, đồng đỏ làm cái bình Cát Tường đựng đầy các thứ hương, hoa, Ma Ni, trân Châu, vàng, bạc... hòa lẫn nhau. Dùng lác thứ hoa cột đeo nơi

cổ bình . Đốt lúa nếp, hoa tán rải cúng dường để trang sức Đàm . Dùng lụa trăng che lại. Ở bốn góc Đàm có một người đứng giữ, thân mặc giáp trượng.

Khi ấy Chú Sư mỗi ngày ba thời , tắm gội sạch sẽ, mặc quần áo mới, ba Nghiệp thanh tịnh, thọ trì Luật Nghi. Ở trước tượng Thánh Quán Tự Tại dùng sữa, bơ, đường cát, Thạch Mật để đầy trong đồ đựng mà cúng dường. Sau dùng Chiên Đàm, Trầm Thủỷ, Tô Hợp, Long Não... các thứ hương trộn lại rồi thiêu đốt để cúng dường.

Ở trước tranh tượng trải tòả cỏ Cát Tường, ngồi Kiết Già , kết Án **Liên Hoa** để nơi tim, chắp tay kính lẽ hết thảy chư Phật Bồ Tát. Liền tụng Chú Hộ Thân

Úm, a mō già bát ra đē ha dá , ra xoa ra xoa (tự xưng tên) **hồng, phẩn tra**

渙 唱 伏 叉 喧 凸 僥 尋 先 唱 先 唱 參 傳

OM AMOGHA APRATIHATA RAKSHA RAKSHA (....) HUM PHAT

Nếu muốn Hộ Thân , trước lấy một sợi tóc dùng Chú này chú vào 21 biến hộ tự thân, không ai làm tổn hoại được.

_ Chú Quý Thần:

Úm, a mō già , mạn đà, hồng hồng , phát tra

渙 唱 千 僥 吻 參 參 傳

OM AMOGHA BANDHA HUM HUM PHAT

Nếu Chú Quý Thần , trước tụng Chú này chú vào sợi dây năm màu (ngũ sắc) 108 biến cột ở bốn mặt Đàm. Sau đó chú vào nước 108 biến hoặc chú vào hạt cải (giới tử) hoặc chú vào tro sạch rải tán bốn hướng Đàm tức hết thảy Quý Thần không dám gây náo hại.

_ Cấm Ac Quý Chú:

Úm, a mō già bát ra đē ha dá. Úm, hồng phẩn tra

渙 唱 伏 叉 喧 凸 僥 尋 渙 參 傳

OM AMOGHA APRATIHATA _ OM HUM PHAT

Nếu cấm Quý Thần ác nên tụng Chú này chú vào nước 108 biến , hoặc chú vào hạt cải, hoặc chú vào tro sạch rải tán các hướng ngoài Đàm khiến các Quý ác không được rình tìm.

_ Cấm Ac Ma Chú:

Úm, a mō già , đế lệ lệ chỉ dā , tỳ xà gia, cu rô ma, hồng, phẩn tra

渙 唱 千 河 吐 池 犄 介 伏 呢 吻 參 傳

OM AMOGHA TRAILOKYA VIJAYA KRODHA HUM PHAT

Nếu Chú Ma thì nên tụng Chú này chú vào nước 108 biến, hoặc hạt cải trăng (bạch giới tử) , hoặc tro sạch tán rải mười phương bên ngoài Đàm tức cấm các Ma ác không thể gây náo.

_ Cấm các Ac Ma Chú:

Úm, a mō già, ra xoa (tự xưng tên) **sa bà ha**

渙 唱 千 先 唱 涣 恨

OM AMOGHA RAKSHA (....) SVÀHÀ

Nếu muốn cấm các Ma Quý ác nên dùng Chú này chú vào nước 108 biến, hoặc hạt cải trăng, hoặc tro sạch... chấm ở trên đắnh, trán, tim và hai vai, rưới vẩy khắp thân khiến cho hết thảy Ma ác, Quý ác không thể gây nhiễu loạn.

_ Chú Đồng Bạn:

Úm, a mō già, hồng, khư

渦 唱 伏 千 參 丈

OM AMOGHA HUM KHAM

Nếu muốn Chú Đồng Bạn, dùng Chú này chú vào nước 108 biển, hoặc hạt cải trắng, hoặc tro sạch. Ở trong Đàn tán rải nơi Đồng Bạn tức hộ giúp họ . Các Ma ác, Quỷ ác không dám gây náo loạn.

_Chú Hương:

Úm, a mō già, đạm ma, đạm ma, hồng, phẩn tra

渦 唱 伏 千 吻 瓦 吻 瓦 參 傑 話

OM AMOGHA DHAMA DHAMA HUM PHAT

Nếu khi đốt hương, trước dùng Chú này chú vào các thứ hương 21 biển, sau đó đốt hương cung kính cúng dường.

_Chú thức ăn uống và hoa quả:

Úm, a mō già , ngật hề lợi ninh, ngật hề lợi ninh, hồng , phẩn tra

渦 唱 伏 千 那 餕 那 餕 參 傑 話

OM AMOGHA GRHNA GRHNA HUM PHAT

Nếu dùng thức ăn uống và hoa quả , khi muốn tán rải, trước tụng Chú này 108 biển, sau đó ở ngoài Đàn theo bốn phương mà tán rải.

_Tùy tác sự nghiệp thành tựu Chú:

Úm, a mō già, tỳ xá gia, hồng , phẩn tra

渦 唱 伏 千 倚 介 伏 參 傑 話

OM AMOGHA VIJAYA HUM PHAT

Tùy làm việc gì, tụng Chú này đều thành tựu.

Thế Tôn ! Người thọ trì Chú làm Pháp như vậy xong. Ở trong Đàn nên tụng **Bất Không Tự Tại Đà La Ni Vương Chú** . Nếu thấy tranh tượng Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát rung động , phát ra khói, phát ra lửa thì cứ bình tĩnh tụng Chú không nên sợ hãi. Nếu thấy Tượng rung động thì được giàu có tự tại. Nếu thấy khói thì được làm vua. Nếu thấy lửa thì bay trong hư không tự tại thành Trì Chú Tiên.

Người trì Chú nếu thấy lửa phát ra, tâm không nên sợ hãi, thân không lay động tức được Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát hiện thân trước mặt an ủi, sau đó cầu gì đều được. Tức được các Tam Ma Địa của Bồ Tát, được Bất Thoái Chuyển nơi A Nậu Đà La Tam Miệu Tam Bồ Đề, nhớ được các việc đời trước và được vô lượng trăm ngàn Công Đức.

THÀNH TỰU SỨ GIẢ HAY THÀNH CÁC VIỆC _PHẦN THỨ NĂM_

Bấy giờ Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát lại nói Sứ Giả hay thành các việc. Sứ Giả đây tức là Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát Bất Không Quyết Sách Thần Chú Sứ Giả . Nếu muốn sai khiến thì nên dùng các màu sắc đẹp đẽ vẽ trên lụa hình Sứ Giả và làm tượng Được Xoa Đồng Tử (Yakṣa-kumāra) với đầu tóc dựng đứng như lửa cháy, mặt mày giận dữ, mắt xanh trợn đến nửa mũi, thân màu đỏ, áo quần màu đỏ, trong miệng ló ra 4 răng nanh, trên hai dưới hai, lưỡi lè ra hoặc không, một tay cầm kiếm, một tay cầm sợi dây (quyết sách) , đầy đủ các vật trang nghiêm nơi thân.

Muốn làm Pháp thời vào kỳ Bạch Nguyệt ngày mồng tám hoặc mười bốn, trì Trai Giới thanh tịnh , an trí tranh tượng ở ngã tư đường hoặc trong nhà trống. Dùng hương hoa và các thức

ăn uống , các thứ cúng dường trừ máu thịt.

Người trì Chú trước nên tụng Chú phòng hộ tự thân. Ở trước tranh tượng, tụng **Bất Không Quyển Sách Chú Vương** 108 biến. Khi ấy Sứ Giả hiện trước mặt , muốn cầu điều gì , hoặc thấy việc gì thấy đều được. Người trì Chú tùy tâm mong muốn, Sứ Giả đều làm theo. Bấy giờ Sứ Giả tùy theo chỗ thấy nghe đều đến nơi. Nếu người trì Chú muốn mỗi ngày có trăm văn vàng bạc đều được, nhưng không nên dùng riêng cho mình và tham lấn cất giữ, chỉ nên cúng dường Phật Pháp Tăng Bảo. Việc này tự mình biết không được nói cho ai, cũng không cùng người kết oán, nên ăn đồ thanh tịnh, không ăn đồ tạp nhạp, mỗi khi ăn thời lấy ra một phần ăn của mình cúng dường Sứ Giả sau đó mới ăn, cần phải nhớ không được quên . Tâm thường xa lìa Tham Sân Si, không được vọng ngữ, nói lời thành thật, vì kẻ khác mà nói Pháp , đối với hết thấy chúng sanh luôn khởi Tâm Từ bi làm lợi ích. Sau dùng hương hoa , quần áo, phuơng, phan, lọng báu, hương thoia, hương bột, hương đốt, rải hoa thường luôn cúng dường Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát để báo ân.

Nếu hay làm như vậy thì Sứ Giả ngày ngày cung cấp các thức ăn uống cho năm trăm người, cho đến hết đời tùy ý đều được không có thiếu thốn.

BẤT KHÔNG QUYẾN SÁCH ĐÀ LA NI TỰ TẠI CHÚ VƯƠNG KINH _QUYẾN THƯỢNG (Hết)_

Mật Tạng Bộ 3 _ No.1097 (Tr. 424_ Tr.427)

BẤT KHÔNG QUYẾN SÁCH ĐÀ LA NI TỰ TẠI VƯƠNG CHÚ KINH _QUYẾN TRUNG_

Hán dịch: Đời Đường_ Thiên Trúc Tam Tạng BẢO TƯ DUY phụng chiếu dịch

Việt dịch: Sa Môn THÍCH QUẢNG TRÍ

Sưu tập Phạn Chú: HUYỀN THANH

THÀNH TỰU KHU SÁCH ĐỒNG BỘC SỨ GIẢ _PHẦN THỨ SÁU_

Bấy giờ Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát Ma Ha Tát lại nói rằng:”Nếu muốn thành sai khiến Sứ Giả làm tôi tớ, người trì Chú trước cần tạo hình tượng đồng bộc Sứ Giả. Sứ Giả này là đồng bộc (tôi tớ) của Bất Không Quyển Sách Thần Chú Vương với dung mạo đoan chánh, dùng hết thấy các thứ trang sức mà trang nghiêm thân. Trên đầu có 5 búi tóc, thân tướng như Đồng Tử .

Nếu muốn làm Pháp thì nên dùng Bạch Đàm, hoặc Tử Đàm, hoặc Diệu Hương Đàm, hoặc Thiên Mộc , hoặc hết thấy Mộc, hoặc vàng, hoặc bạc mà tạo làm. Nếu vẽ tranh thì dùng lụa trắng hoặc vải trắng, y phục của Đồng Bộc đều màu đỏ. Dùng sơn hòa với Tử Khoáng Tráp, Châu Sa, Uất Kim, Căn Nhạ Hương... đủ các màu rồi vẽ hình tượng, mặt mày đoan chánh, vui vẻ mỉm cười, thân màu vàng lotion, một tay cầm trái Am La, một tay cầm các thứ hoa. Đem Tượng an nơi bí mật, rải hoa đốt hương, hương bột, hương thoia, đèn sáng cúng dường và đồ ăn uống.

Lại ở trước Tượng tụng **Bất Không Quyển Sách Vương Chú** 1008 biến . Người trì Chú nên thọ tám Giới và khởi tâm Từ Bi ắt Chú Pháp liền thành, tức hay thấy hình Sứ Giả kia, sai

khiến tự tại. Người trì Chú sai khiến điều gì đều làm xong. Sứ Giả, tai có nghe, mắt có thấy đều nói với người trì Chú. Người trì Chú bảo đi đến đâu thì đi đến đó, hết thảy sự nghiệp đều thành tựu, lại hay ban cho người trì Chú tất cả tài bão. Người trì Chú, tâm muốn đi đến đâu thì Sứ Giả liền đem đến đó. Nơi người trì Chú ở thường lau dọn sạch sẽ, các việc bí ẩn tốt đẹp đều nói lại. Tiếng ác, khổ não đều tiêu diệt, các bệnh hoạn đều trừ hết, các Quỷ Thần ác thay đều ẩn mất, các độc tiêu tan, sung sướng khoái lạc, tăng trưởng Phước Nghiệp, các tội đều tiêu trừ cung như con hiểu cung kính cúng dường cha mẹ.

Người trì Chú muốn tự thân an ổn sung sướng thì không xem nhẹ Sứ Giả, mắng chửi và tham sân, ôm lòng giận dữ. Thanh tịnh tắm rửa và luôn tụng Chú để cúng dường, không được vọng ngôn, tâm luôn thương xót hết thảy chúng sanh thường ban cho vô úy. Đối với Tam Bảo khởi lòng tin bền chắc trong sạch, thường rải các hoa, treo các vòng hoa, đốt hương..... Do đây cúng dường tôn trọng Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát và dùng các món ăn uống, hương hoa.... Cúng dường Sứ Giả, một ngày cũng không được quên. Nếu không cúng dường thì việc cầu không thành, Sứ Giả liền ẩn và bỏ đi cho nên người trì Chú không được buông lung, thường luôn tinh tấn không được lười biếng.

Nơi tôn trọng thường luôn cúng dường, thường không quên Tâm Bồ Đề. Đối với Thí, Giới, Nhẫn, Tinh Tấn, Định, Huệ thường luôn tu tập, xa lìa tham lẩn các thứ trần cẩu, thường sợ sanh tử, tâm thường hổ thẹn, luôn chánh niệm không được tán loạn, Trí Huệ xem xét.

Nếu làm được như vậy thì hay thành biện các sự nghiệp.

PHÁP THÀNH TỰU BÌNH CÁT TƯỜNG _PHẦN THỨ BẨY_

Bấy giờ Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát lại nói Pháp thành tựu bình Cát Tường.

Người trì Chú muốn thành tựu Pháp này. Người trì Chú cùng với đồng bạn cần tu tập mươi tâm lành (thập Thiện Tâm) kiên cố. Khi làm Đàn nên tìm chỗ đất tốt, chỗ núi rừng, đất cát tường. Hoặc đến nơi có Tiên Nhân từng ở tu tập. Như Pháp tu tạo sạch sẽ, mặc quần áo sạch, ăn rau trái, uống nước sữa mà thọ tám Trai Giới, cùng với đồng bạn tự hộ, tùy tâm xa gần làm Đàn bốn góc. Mặt mỗi cửa lấy bùn thơm xoa tô đất, dùng hương vẽ lá. Nên dùng Hùng Hoàng, đất đỏ, Tử Đàn (bột) làm Giới Đạo.

Ở trong Đàn, bốn mặt vẽ bốn Đại Thiên Vương, dùng các vật báu trang nghiêm nơi thân, đều mặc giáp, tay cầm đao kiếm. Mặt Đông của Đàn vẽ Kim Cang. Mặt Nam vẽ đao kiếm. Mặt Tây vẽ cây gậy. Mặt Bắc vẽ cái chậu. Mặt bốn góc vẽ phượng màu đỏ... rải các thứ hoa.

Trong Đàn Tràng dùng các màu sắc vẽ bình Cát Tường, dùng các vòng hoa đeo nơi cổ bình, lấy nước nở ao sen đựng đầy trong bình. Tiếp theo dùng hương, hoa, thuốc, các thứ trái cây, hạt giống, vàng bạc, trân châu, các báu đều để trong bình. Sau dùng bốn cái mâm, một đựng đầy Lạc, một đựng đầy Tô, một đựng đầy Sữa, một đựng đầy Mật để ở bốn phía bình. Người trì Chú cùng 5 người bạn mạnh mẽ không sợ, cầm các khí trượng, bốn phuơng mỗi phuơng một vị, người thứ năm ở giữa, gần người trì Chú mà đứng. Ngoài 5 người, chọn lấy một người mạnh mẽ vô úy làm các việc. Tắm rửa sạch sẽ, mặc quần áo mới sạch. Người trì Chú ở bốn hướng Đàn rải các thứ hoa và đồ ăn uống, trừ máu thịt. Ở trước bình Cát Tường, dùng cỏ Cát Tường trải mà ngồi, tụng Chú vào nước cùng Cánh Mẽ tán rải mười phuơng, đốt hương rải hoa như Pháp Kết Giới

_Chú:

Úm , a mộ già, bá xả, bát ra để hạ đa, đế lệ rô chỉ gia, vi xá gia, ra xoa (tự xưng tên)

hồng hồng, phán tra

渢 唱 千 尚 圭 僥 凸 僮 尋 河 吐 池 倦 介 伏 先 嘎 嵩 嵩 傑 話

OM AMOGHAPÀ'SA APRATIHATA TRAILOKYA-VIJAYA RAKŞA (...) HUM HUM PHAT

Dùng Chú này chú vào tự thân cùng Đồng Bạn. Như vậy Chú xong, nên kết Đại Án tụng **Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát Bất Không Quyết Sách Tâm Thần Chú** từ một ngày, hai ngày. Nếu có Quý Tỳ Na Dạ Ca (Vinayaka) đến làm cho sợ hãi, người trì Chú nên khởi tâm dũng mãnh, không được sợ hãi, bình tĩnh tụng Chú không cho tán loạn. Ở phía Nam của Dàn có tiếng La Sát (Ràksasa) đáng sợ, người trì Chú chú vào hạt cải trăng mà rải thì các La Sát liền bỏ chạy không thể gây chướng ngại, Đông Tây Nam Bắc đều như vậy.

_ Chú bình Cát Tường:

Úm, a mộ già, a bà ra nhĩ da, hạ nǎng, hạ nǎng, hồng, phán tra

渢 唱 千 唱 尚 先 元 尋 僮 容 僮 容 嵩 傑 話

OM AMOGHA APÀRAJITA HANA HANA HUM PHAT

Lấy Chú này chú vào bình Cát Tường thời bình hiện tướng lợ hoặc nghiêng ngả, động đậy. Dầu thấy vậy vẫn bình tĩnh tụng Chú không nên sợ hãi cũng không giải mở cách ngồi. Tại sao vậy ? Do bình Cát Tường như viên ngọc Ma Ni tùy tâm mong muốn thấy đều được, nên cần phải cố gắng thêm mới có thể thành tựu.

Bình Cát Tường này có oai lực lớn, rất khó thành tựu. Tức được tự tại, an lạc, tăng trưởng Phước Nghiệp. Do đây người trì Chú cần phải tinh tấn, không nên bỏ qua.

Nếu trong bình Cát Tường phát ra lửa như mặt trời , hoặc tuôn ra vàng bạc, trân châu, Ma Ni, Anh Lạc, các màu sắc quý báu, hoặc hiện ra các thứ y phục, hoặc hiện ra các người con gái của chư Thiên đẹp đẽ cùng các Đồng Nam Đồng Nữ, hoặc hình Trượng Phu (Puruṣa) đủ các thứ trang nghiêm. Hoặc hiện thành ấp, tụ lạc, các cảng, voi, ngựa, xe cộ, cung điện, vườn, rừng, các thức ăn uống ngọt, hương, hoa, phan, lọng.....

Tuy thấy các tướng lợ như vậy , vẫn bình tĩnh tụng Chú không nên sợ hãi.Khi ấy Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát biến thân, hiện làm hình Phổ Hiền Bồ Tát (Samantabhadra) có vô lượng Bồ Tát vây quanh từ trong bình ấy bỗng nhiên hiện ra.

Khi Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát hiện ra tướng này, như trên hiện các thứ Thần Biển, các thứ dị tướng thấy đều biến mất chỉ còn Tôn Giả hiện làm hình Phổ Hiền Bồ Tát cùng vô lượng Bồ Tát khen người trì Chú rằng:"Lành thay ! Lành thay ! Người hay thành tựu Pháp Thần Chú này, tùy người mong muốn thấy đều ban cho"

Người trì Chú nghe xong liền đứng dậy chắp tay cung kính, nhiễu quanh Tôn Giả ba vòng, cung kính đánh lễ rồi nói rằng:"Cúi xin Tôn Giả nghiệp thọ, ban cho con bình Cát Tường"

Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát hiện hình Phổ Hiền Bồ Tát nói :"Thiện Nam Tử ! Điều mong cầu của ngươi, nay Ta ban cho tùy ý mà lấy dùng"

Người trì Chú được bình Cát Tường rồi để trên đảnh đầu. Lại dùng hương, hoa, các thứ cúng dường từ bình Cát Tường mà cầu nguyện rằng:"Nam Mô Tôn Giả. Tùy theo ý con muốn, hết thấy sự nghiệp đều được đầy đủ"

Người trì Chú nguyện như vậy xong cùng các Đồng Bạn tùy ý đi đến đâu đều được. Thời bình Cát Tường hiện thể như Tịnh Lưu Ly vì người trì Chú hiện hình Đồng Tử, thường hay thừa sự cung kính cúng dường.

Bấy giờ Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát lại nói Pháp sai khiến La Sát Đồng Tử (Ràkṣasa-kumāra).

Nếu muốn sai khiến thời người trì Chú trước vẽ La Sát Đồng Tử, sắc tướng mạo như Đồng Tử, dùng hết thảy các thứ trang sức mà trang nghiêm thân, trên đầu có 5 búi tóc, mặt mày vui vẻ, thân tướng trang nghiêm, quần áo màu vàng, đi trong hư không, tay cầm hoa sen, thân màu vàng ròng.

Như vậy vẽ xong, đem an trí ở nơi bí mật, hoặc trong Phật Đường, hoặc ở trong phòng. Vào kỳ Bạch Nguyệt ngày mồng tám hoặc mười bốn, trì tám Trai Giới, ở trước Tượng vẽ rải hoa, hương đốt, hương bột, hương thoa, treo các vòng hoa, các món ăn uống cúng dường. Ở trước Tượng, ngồi Kiết Già tụng **Bất Không Quyển Sách Thần Chú Vương** 108 biến, trước mặt liền thấy La Sát Đồng Tử, tùy người trì Chú có mang cầu gì đều được đầy đủ.

Người trì Chú nói với Đồng Tử rằng: "Nay ngươi làm tôi tớ của Ta"

Đồng Tử trả lời: "Đúng vậy ! Đúng vậy ! Nay tôi làm theo, thừa sự cúng dường, tùy người sai bảo, đều mau chóng, đều được thành, không có chậm trễ"

Người trì Chú thường nên cúng dường Đồng Tử không được xem nhẹ. Khi muốn ăn trước phải cúng Đồng Tử không được quên. Nếu hay như vậy thì sai khiến tự tại, chỗ cần tài vật đều ban cho, lại chỉ các chỗ có Phục Tàng (kho tàng bị che dấu) Tùy người trì Chú muốn cần thứ gì cùng các tư tài thảy đều đem đến không có thiếu thốn.

Đồng Tử này mắt thấy tai nghe đều hướng vào tai người trì Chú mà nói khiến người trì Chú nhớ được các việc đời trước. Nếu người trì Chú hỏi Đồng Tử các việc quá khứ, hiện tại, vị lai thảy đều trả lời y thật không sai.

THÀNH TỰU KHIẾN TỬ THI LẤY PHỤC TÀNG _PHẦN THỨ CHÍNH_

Bấy giờ Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát nói Pháp lấy Phục Tàng.

Nếu muốn lấy Phục Tàng trong đất, người trì Chú trước tụng Chú phòng hộ tự thân xong, liền đến nơi nghĩa trang lấy thây người Trưởng Phu, trên thân không có tật vết rồi tắm rửa tử thi. Lấy hương hoa xoa bôi ở hai bàn chân cúng dường, lại tụng Chú khiến tử thi đứng dậy nói như vậy: "Tôn Sư nay có việc gì ? ". Tử Thi ấy tìm theo giấy, bút, mực ... người trì Chú đưa cho tử thi. Tử Thi liền y Pháp viết chỉ nơi có Phục Tàng đưa cho người trì Chú. Người trì Chú nếu không theo đây thì bảo tử thi rằng: "Ngươi hãy vì Ta đem lại" Tử Thi liền lấy đem đến.

Chỗ cần trân bảo y Pháp mà thọ nhận, dùng cúng dường Tam Bảo và ban cho hết thảy chúng sanh. Tử Thi ấy tùy theo người trì Chú, chỗ có trân bảo nếu thọ dụng hết thì lại đem đến. Nếu không cúng Tam Bảo, Sa Môn, Bà La Môn và các chúng sanh nghèo cùng túc không đem đến nữa.

Nếu người trì Chú tự thân không muốn đến trong mộ, lại không muốn tử thi đứng dậy. Tự mình biết được chỗ Phục Tàng, đến chỗ đó trong ban đêm lấy, nên cùng với Đồng Bạn ham ưa Phước Đức, đồng tâm sợ tội, thông tuệ khéo hiểu Kinh Luật. Trước Làm Cát Tường Cấm Thân Chú xong, dùng bơ mỡ tắm vải bối làm cây đuốc, tụng **Bất Không Quyển Sách Tâm Chú Vương** 108 biến, dùng Xá Di Mộc đốt thành đống lửa lớn, phát Thệ Nguyên lớn vì muốn cho hết thảy chúng sanh dứt bần cùng khổ não. Tức cầm cây đuốc ném lên không trung, tùy theo chỗ có Phục Tàng thì cây đuốc liền hạ xuống chỗ đó. Tùy theo vật báu ở sâu hay cạn đều y theo số đó mà trụ trong hư không. Người trì Chú đến chỗ Phục Tàng, kết Giới thì đuốc tự tắt.

Biết được chỗ Phục Tàng rồi, muốn lấy Phục Tàng thời nên dùng sữa, cháo nhừ, dầu mè, cháo cúng hiến Thiên Thần (Devatā). Như vậy cúng dường xong cùng người Đồng Bạn kia đến đó mà lấy. Lấy được của báu thì chia làm ba phần, một phần tự lấy dùng, một phần cho Đồng

Bạn, một phần cùng Đồng Bạn đồng ý cúng Tam Bảo. Lại dùng phần của mình đem cho chúng sanh.

Nếu làm được như vậy thì người trì Chú khi chết cũng không dùng hết.

THÀNH TỰU VÀO PHÒNG KHUÊ NỮ

PHẦN THỨ MƯỜI

Bấy giờ Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát lại nói Pháp vào phòng Khuê Nữ.

Nếu người trì Chú muốn vào trang nhà này nên cùng với Đồng Bạn chung một lòng, trước cần làm Pháp Cát Tường đầy đủ, dùng Chú hộ tự thân sau đó đến nơi phòng nhà kẻ đó. Nhà này có thể là chỗ có sông suối tắm gội và các thứ hoa quả, nhạc cụ. Thế Gian đều cho nhà phòng này là chỗ có Linh Tiên.

Nếu muốn vào thời người trì Chú chọn ngày 15 của kỳ Bạch Nguyệt, thọ trì tám Trai Giới, tắm rửa sạch sẽ, mặc quần áo mới trắng sạch sau đó đến nơi có nước tuôn ra. Nên dùng lúa, Đại Mạch, Tiểu Mạch, Đại Đậu, Tiểu Đậu và Hồ Ma gồm 7 loại hòa với sữa, bơ tụng **Bất Không Tâm Thần Chú Vương**, mỗi một biến lấy lúa ném vào trong lửa khiến cho cửa thất tự mở. Người trì Chú thấy cửa mở ra không nêu sợ hãi, chuyên tâm tụng Chú.

Nếu có Khuê Nữ cầm các thứ hương hoa từ trong thất đi ra nói với người trì Chú rằng: "Lành thay Tôn Giả ! Xin người nhận lấy các thứ hương hoa của tôi"

Người trì Chú không nhận, cho đến ba lần cầu xin như vậy thì người trì Chú trả lời như sau: "Lành thay ! Các chị em vì nghiệp thọ chúng ta mà đến đây xin cầm hương hoa này cùng Ta và Đồng Bạn đến xem các Khuê Nữ. Nếu ưng người nào thì sẽ lấy làm vợ"

Khuê Nữ này biết tâm người nên thương yêu tôn trọng y như Ti Nữ (đầy tớ gái) làm theo các điều sai khiến. Người Đồng Bạn muốn đi đến đâu đều mang đi, hình sắc như Đồng Tử, vui vẻ hưởng thụ năm trần cảnh giới . Nếu hộ thân người liền được thân Trời thành tựu Chú Tiên.

Người trì Chú như vậy tụng Chú cho đến khi có người nữ đẹp nhất cùng năm trăm quyến thuộc từ trong thất đến cầm các thứ y phục, đồ trang nghiêm cùng các hương hoa đánh lê người trì Chú và nói như vậy: "Lành Thay ! Thánh Giả vì muốn thương xót nghiệp thọ ta nên đến nơi này, cúi xin nhận lấy y phục..." cho đến ba lần cầu thỉnh.

Người trì Chú cùng các Khuê Nữ tự nhiên biến mất thành Chuyển Luân Vương (Cakravarttin-Rāja) trong hàng Chú Tiên. Nếu bỏ thân người tức được thân Trời, hết thảy Chú Tiên đều lại cung kính đánh lê dưới chân, khen ngợi Cát Tường, thường trụ mãi ở đồi, tấu các âm nhạc ca múa; khiến lập trăm ngàn phuướng, phan, lọng báu ; vui sướng đầy đủ.

Người trì Chú thọ dụng tự tại, được quả báo của vua Trời, tâm thường an lạc nhưng thường niệm Phật không có quên mất, làm Hạnh Bồ Tát được Túc Mạng Trí, vượt khỏi hết thảy nẻo ác cũng không tham đắm cảnh giới của năm trần, thường được thấy chư Phật Bồ Tát , hay giáo hóa vô lượng Hữu Tình trong Đạo Vô Thượng Bồ Đề, vào Bất Không Trí các Đà La Ni Tam Ma Địa Môn.

THÀNH TỰU NHÃN DƯỢC

PHẦN THỨ MƯỜI MỘT

Bấy giờ Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát lại nói Pháp thành tựu Nhãnh Dược.

Người trì Chú muốn thành tựu Pháp này nên lấy Hùng Hoàng, Ngưu Hoàng và Tô Tỳ La Nhãnh Dược. Lấy lá thơm bao ba thứ này. Vào ngày 15 của kỳ Bạch Nguyệt tắm rửa sạch sẽ, mặc quần áo mới sạch, thọ trì tám Giới, rộng cúng dường Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát xong. Ở trước Tôn Giả, ngồi Kiết Già niệm Phật sau đó tụng **Bất Không Quyến Sách Tâm Vương Thần Chú** 108 biến.

Người trì Chú trước nhập vào **Hỏa Biến Xứ Định** ấy cho đến trong lá phát ra khói tức dùng bùn xoa tó Đàn mà lấy Nhãnh Được để ở trong lá cây Bồ Đề. Nếu lửa phát ra đốt cháy lá thì người trì Chú liền biết Nhãnh Được thành tựu. Nên chú vào hạt cài trăng rải khắp mươi phương và tụng Chú hộ tự thân xong.

Muốn lấy thuốc thời tụng Chú này

Úm, a mô già, bát ra để hạ da , hồng, thập phiệt ra, thập phiệt ra, phất tra, sa bà ha
渴 唱 叉 僮 凸 僮 呵 摺 匣 摋 匣 傑 誦 送 婦

OM AMOGHA APRATIHATA HUM JVALA JVALA PHAT SVÀHÀ

Tụng Chú này xong liền lấy thuốc để trên đá, nghiền thành bột, đem để trong mắt khiến các người khác không thấy được. Người trì Chú hay tự thấy hết thảy Phục Tàng, muốn đi đến đâu tùy ý đều được

Hoặc ra hoặc vào hay thấy hết thảy Bồ Tát, Trời, Rồng, Dạ Xoa, Kiền Đạt Pha.

Hoặc thấy hết thảy chúng sanh, hoặc trên Trời hoặc trong Na Lạc ca (Nàraka:Địa Ngục), Súc Sanh, Ngạ Quỷ hoặc chết đi, hoặc sanh ra thấy đều thấy.

Nếu các chúng sanh làm tội làm phước.... thấy đều thấy.

Ở tất cả chỗ thường được tự tại làm các công dường.

Lại hay thấy hang A Tu La với các Long Cung.

Lại hay tùy loại thị hiện Thần Biến, muôn đến liền đến không có chướng ngại, chứng được Thần Thông, đến các cõi Phật. Tự thấy xong liền được thọ A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề Ký, sau lại được sự Quán Đánh của các Đại Bồ Tát, được phuơng tiện xuất ly tất cả thiện xảo của các Bồ Tát, nơi các Tịnh Lực Tam Ma Địa Môn được tự tại, thành tựu Căn Lực Bồ Đề Phầy Pháp và được hết thảy Chú Đà La Ni không có sợ hãi.

THÀNH TỰU TRỪ BỆNH QUÝ DỰA _PHẦN THỨ MƯỜI HAI_

Bấy giờ Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát lại nói Pháp thành tựu trừ bệnh bị Quý dựa.

Nếu người trì Chú muôn thành tựu Pháp này nên phát lòng tin tu nghiệp thanh tịnh, tinh tấn kiên cố không nghi hoặc, chí thành quyết định, thường ôm lòng báo ân, khởi lòng Từ Bi, hay thành tựu sức của Bồ Tát này không phải là Hữu Tình hạ liệt. Tại sao vậy? Do trong Phật Giáo trước vì A Nan nói trong bốn loại Pháp không thể nghĩ bàn tức là oai lực của Ma Ni Bảo Châu chẳng thể nghĩ bàn, oai lực của cảnh giới Phật chẳng thể nghĩ bàn, oai lực của Thần Chú chẳng thể nghĩ bàn, oai lực của Diệu Dược (thuốc màu nhiệm) chẳng thể nghĩ bàn.

Nếu hay tụng Chú 108 biến thì hết thảy các Quý dựa gây bệnh thảy đều trừ.

Hoặc trải qua một ngày cho đến bảy ngày chuyên tụng Thánh Giả Bất Không Quyết Sách Thần Chú một biến cho đến một câu một tiếng, nếu là bệnh Thời Khí thì hết thảy nhiệt bệnh cũng hay tiêu trừ.

Lại có một Pháp, chú vào chỉ trăng 21 biến, mỗi biến mỗi gút, đeo cho bệnh nhân tức được trừ diệt hết thảy các bệnh, sau cũng không bị các Quý gây nhiễu loạn

Tiếp lại có Pháp. Nếu bị Quý gây bệnh rét trải qua bốn ngày, trước lấy bùn đắp Đàn bốn góc, rải các hương hoa khiến người bệnh ngồi trong Đàn, sau dùng bột gạo làm hình bệnh nhân, tụng **Bất Không Quyết Sách Tâm Vương Thần Chú**, xưng tên bệnh nhân, dùng dao thép chặt từng khúc, bệnh nhân thấy nghe tâm rất sợ hãi, Quý gây bệnh rét bỏ chạy vĩnh viễn không dám quay lại.

Tiếp lại có Pháp. Nếu muôn chú vào Người thì người trì Chú tắm rửa sạch sẽ, mặc quần áo sạch mới, trước tụng Thần Chú phòng hộ tự thân, sau dùng phân bò (ngưu phân) làm Đàn, bốn góc vẽ các màu sắc, rải các thứ hoa và dùng Bạch Thực (đồ ăn màu trắng) cúng dường Đàn

Tràng. Chọn Đồng Nam hoặc Đồng Nữ tắm gội sạch sẽ, lấy hương thơm xoa thân , mặc quần áo mới sạch, trang nghiêm các thứ nơi thân, khiến ngồi Kiết Già trong Đàn, nên tụng Chú cột tóc Đồng Tử

Phấn tra

憲誑

PHAT

Tụng Chú này kết tóc Đồng Tử xong, dùng các thứ hoa để đầy trong tay Đồng Tử. Lại lấy hương thơm xoa bôi tán rải, sau chúa vào Cánh Mẽ và các thứ nước hoa rưới vẩy trong Đàn. Nên đốt Trầm Hương tụng **Bất Không Quyến Sách Thần Chú** chú vào hoa ba biến rải nơi mặt Đồng Tử, thân Đồng Tử liền động dậy. Nếu muốn khiến nói liền tụng Chú này, chúa vào nước sạch rải nơi Đồng Tử.

Chú :

Úm, a mō già, bát ra dể ha đá, ra xoa, ra xoa (tự xưng tên) **tát bà bùi duệ tệ, hồng, mǎn dà, phấn tra, sa bà ha**

渦 啯 佚 叉 僥 凸 僮 尋 僮 嘎 僮 啟 僮 哈 經 份 潤 參 僕 叻 送 婦

OM AMOGHA APRATIHATA RAKSA RAKSA SARVA BHAYEBHYAH HUM BANDHA PHAT SVÀHÀ

Tụng Chú này xong không được dùng tay đụng vào người bị Chú. Chú xong Đồng Tử liền nói. Nếu hỏi các việc ác thiện quá khứ, hiện tại, vị lai thì thảy đều trả lời.

Người trì Chú nếu muốn Phụng Tống Thần dựa vào Đồng Tử thì nên tụng Chú:

Úm, a mō già, bát ra dể hạ đá, hồng, một địa gia tra dài gia nhược lạp ba ba gia, hồng hồng, phấn tra

Tiếp lại có Pháp. Nếu muốn thành lập, dùng tay chạm người trì Chú khiến Quý bỏ đi. Nên làm Đạo Tràng, rải các hương hoa, đốt Trầm Hương, an trí người bệnh ở trong Đàn, chúa khiến cử động. Người trì Chú dùng ngón Vô Danh chà xát. Một Bản nói:"Ngón Vô Danh làm Án, ngón giữa chạm vào người bệnh" Người bệnh liền phát ra lời rằng:"Nay Ta thả ra , không có trở lại nữa".

Nếu không phát ra lời thì dùng Chú này mà trị phạt:

Úm, a mō già, bát ra dể ha đá, nghiệt xa, nghiệt xa, sa bà ha

渦 啯 佚 叉 僮 凸 僮 尋 僮 啟 僮 哈 經 份 潤 參 僕 叻 送 婦

OM AMOGHA APRATIHATA GACCHA GACCHA SVÀHÀ

Tụng Chú xong thì thân người bệnh như bị lửa đốt mà nói rằng:"Nay ta bỏ đi, vĩnh viễn không quay lại"

Tiếp lại có Pháp. Nếu bị các Quý làm mị, hoặc ốm o hoặc điên. Nên lấy Chú này chúa vào hạt cải trắng ba biến hoặc bảy biến rồi bỏ vào trong lửa.

Nay Ta nói Pháp đốt lửa. Trước dùng phân bò (ngưu phấn) làm Đàn, trong Đàn đốt cây Bồ Đề, cây Xá Di, cỏ Ngưu Tất hòa chung với bơ, Lạc, Mật rồi chúa 108 biến, mỗi biến mỗi thiêu . Như vậy một ngày cho đến ba ngày.

Nếu là Quý Dạ Xoa (Yakṣa) dựa , tụng **Thánh Quán Tự Tại Bất Không Chú** chúa vào hạt cải trắng hoặc tất cả hạt giống, mỗi biến mỗi thiêu .Hoặc An Tất Hương hòa với hạt cải trắng , mỗi biến mỗi thiêu, tụng Chú hoặc một ngày đến ba ngày.

Nếu Trời, Rồng, Quý Thần dựa. Dùng cây Bạch Đàn và Trầm Hương hòa lại tụng Chú, mỗi biến mỗi thiêu, một ngày đến ba ngày.

Nếu bị tất cả Quý Thần dựa. Lấy Hồ Ma hòa hạt cải (giới tử) hoặc Bạch Giới Tử (hạt cải trắng) , mỗi biến mỗi thiêu từ một ngày đến ba ngày thì các Quý liền bỏ đi.

Nếu có Cuồng Hoạnh và tai nạn, hoặc sao hiện tướng ác , nạn vua chúa (vương nạn) hoặc

đầu trang, đói khát... Lấy sữa bò hòa với muối , mỗi chú mỗi thiêu đốt, từ một ngày đến ba ngày thì các việc ác đều tiêu trừ .

BẤT KHÔNG QUYẾN SÁCH ĐÀ LA NI TỰ TẠI CHÚ VƯƠNG KINH _QUYẾN TRUNG (Hết)_

Mật Tạng Bộ 3 _ No.1097 (Tr.427 _ Tr.432)

BẤT KHÔNG QUYẾN SÁCH ĐÀ LA NI TỰ TẠI VƯƠNG CHÚ KINH _QUYẾN HẠ_

Hán dịch: Dời Đường_ Thiên Trúc Tam Tạng BẢO TƯ DUY phụng chiếu dịch

Việt dịch: Sa Môn THÍCH QUẢNG TRÍ

Sưu tập Phạn Chú: HUYỀN THANH

THÀNH TỰU PHÁP VÀO ĐÀN _PHẦN THỨ MUỜI BA_

Bấy giờ Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát nói Đàm Pháp của Bất Không Đà La Ni Thần Chú. Đàm này là Pháp Đại Thừa, là chô nhiếp thọ của các Bồ Tát.

Nếu vào Đàm, hoặc vua, hoặc quan, hoặc Phàm Phu tưởng mình cùng Phật bình đẳng. Do trì Chú nên hay lợi ích cho mình và người, không sanh vào cõi ác, thường sanh vào nẻo lành nên vào Đàm cần phải cúng dường.

Người trì Chú cần phải tinh tấn, vui mừng, phát tâm làm lợi ích cho hết thảy chúng sanh, không sanh lòng tham lam, chuyên chú nơi tâm, y theo Pháp làm Đàm, xa lìa tật đố, không ôm lòng kiêu căng làm các điều tà vạy, rõ biết như Pháp niệm tụng không quên, không có mong cầu nơi chúng sanh, phương tiện khéo léo, tâm hành bình đẳng thì chô làm nhất định mau hay thành tựu, không khởi Ngã Mạn, xa lìa các tranh luận, giữ gìn Cấm Giới, tẩm gộisạch sẽ. Người như vậy mới có thể trì Chú vào Đàm Tràng.

Làm Đàm Tràng có ba loại, một là **Địa Đàm**, hai là **Quốc Đàm**, ba là **Dân Đàm**. Nếu vì vua mà làm thì gọi là Địa Đàm, vì đại quan làm thì gọi là Quốc Đàm, vì người phàm thì gọi là Dân Đàm. Địa Đàm làm lớn, Quốc Đàm làm bậc trung, Dân Đàm làm nhỏ. Nếu không y theo đây , trong Đại Đàm làm Pháp tất có khởi việc ác. Hoặc vua, quan và người trì Chú có các việc ác, do đây nên cần phải y Pháp mà làm.

Nếu muốn làm Đàm, trước cần chọn ngày có sao tốt. Hoặc chọn ngày, đất tốt, cát tường. Hoặc bên bờ sông, nơi rừng núi, hoặc trong vườn rừng.... Nên bỏ gai gốc, xương cốt, gạch đá , cao thấp không bằng phẳng. Đây là chô đất xấu, hiểm. Nên tìm nơi đất tốt, đào bới đất xấu, lấy đất tốt đổ lên, làm bùn tô đắp bằng phẳng như lòng bàn tay, sáng láng như mặt gương.

Nếu làm Đàm cho vua thì ngang dọc mỗi mỗi có ba mươi hai khuỷu tay. Dùng bột vàng, bạc, trân châu trộn các màu đỏ, trắng, vàng, xanh lục, đen mà làm Giới Đạo, bốn mặt Đàm mỗi mỗi mở một cửa, cánh cửa không xa đều có đóng trụ cùng các thứ nghiêm sức làm cửa Cát Tường. Ở ngoài cửa an bày hương hoa.

Ngoài cửa Đông vẽ hai Thiên Vương gìn giữ cửa , bên trái là Trì Quốc Thiên Vương, bên

phải là Tăng Trưởng Thiên Vương đều mặc giáp, cầm khí trượng, mặt mày giận dữ, mắt màu đỏ. Trì Quốc Thiên Vương tay cầm kiếm, Tăng Trưởng Thiên Vương tay cầm cây dù.

Ngoài cửa Nam vẽ hai Thiên Vương, bên trái vẽ Xú Mục Thiên Vương, bên phải vẽ Xích Mục Thiên Vương, hai vị này mặt đều màu đen, đều mặc giáp, dùng Xích Kim Cang trang nghiêm nơi thân, tay cầm cung tên, đao kiếm.

Ngoài cửa Tây vẽ hai Dạ Xoa Vương, bên trái vẽ Ma Ni Bạt Đạt Ra Dạ Xoa Vương (Maṇibhadra), bên phải vẽ Bố Lặc Nôa Bạt Đạt Ra Dạ Xoa Vương (Pūrṇabhadra), hai vương này đều y bản sắc, mặc giáp trụ trang nghiêm nơi thân, tay cầm búa, dây.

Ngoài cửa Bắc vẽ hai Thiên Vương, bên trái vẽ Đa Văn Thiên Vương (Vai'sravaṇa), bên phải vẽ Kim Cang Thủ Thiên Vương (Vajrapāṇi), hai vương này đều y bản sắc trang nghiêm các báu, tay cầm khí trượng.

Chính giữa Đàm vẽ Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát (Aryavālokite'svara) tượng đứng giữa tòa sen, trên đầu tóc xoắn như tròn ốc màu xanh thòng xuồng, trên mao báu đều vẽ Phật Vô Lượng Thọ (Amitāyus). Thân Tôn Giả trang nghiêm đầy đủ, thân màu trắng như Bạc Đề Ca, có bốn tay. Bên phải một tay cầm hoa sen, một tay cầm bình Quân Trì. Bên trái một tay cầm xâu chuỗi, một tay Thí Vô Úy. Mặt mày đoan trang, vui vẻ, tịch tĩnh. Trên viền quang (hào quang tròn tria) vẽ hoa trời để trang sức. Ở trước ngực có chữ Vạn. Bên trái vẽ Đại Thế Chí Bồ Tát (Mahāsthāmaprāpta) hình tướng màu bạch kim, thân mặc áo trời có các thứ trang nghiêm, trật áo hở vai phải, mặt hướng về Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát, chắp tay cung kính. Bên phải vẽ Phổ Hiền Bồ Tát (Samantabhadra) thân hình màu như hoa sen trắng, tóc kết như tròn ốc màu xanh thòng xuồng, mặt mày trang nghiêm, vui vẻ mỉm cười, trật áo hở vai phải, mặt hướng về Tôn Giả, chắp tay cung kính. Bên dưới Phổ Hiền Bồ Tát vẽ MaMa Kê Thiên Nữ (Mamāki), Kim Cang Sứ Thiên Nữ (Vajraduṇi). Bên dưới Đại Thế Chí vẽ Đa La Thiên Nữ (Tàrà), Tỳ Cu Chi Thiên Nữ (Bhṛkuṇi). Đa La mặc áo trắng, hai Thiên Nữ kia mặc áo đủ màu. Bốn Thiên Nữ đều mặc áo trời, các báu trang nghiêm, mặt mày vui vẻ mỉm cười, thảy đều quỳ gối, trật áo hở vai phải, hướng về Tôn Giả, chắp tay cung kính.

Phía trước Quán Tự Tại Bồ Tát vẽ Bất Không Quyến Sách Chú Vương, màu hồng lợt, quần áo màu đỏ, tóc trên đầu phất phoi, mặt có ba mắt màu đỏ, tai có đeo vòng, miệng lộ bốn nanh, trên hai dưới hai, trán nhăn, bặm môi dưới. Thân có bốn tay dài ngắn, Anh Lạc giao nhau, ở trước mặt Tôn Giả quỳ hai gối sát đất, cúi đầu chiêm ngưỡng lắng nghe.

Lại gần hai bên Tôn Giả vẽ Phạm Vương (Brahma), Đề Thích (Indra), Na La Diên (Nāravaṇa), Tự Tại (I'svara), Đại Tự Tại (Mahe'svara), các chư Thiên, mỗi mỗi y theo bản hình, y phục trang nghiêm đều đứng, chắp tay hướng về Tôn Giả.

Ở bốn mặt Đàm, mỗi mỗi vẽ một Đại Long Vương (Mahā Nāgarāja) là Sa Kiệt La Long Vương (Sāgara), A Na Bà Đạt Đa Long Vương, Nan Đà Long Vương (Nanda), Uu Bà Nan Đà Long Vương (Upananda).

Bốn góc Đàm vẽ một A Tu La Vương (Asura-rāja) tức là Quang Minh A Tu La Vương, La Thiếp La A Tu La Vương, Tỳ Ma Chất Đa A Tu La Vương, Hồng Thanh A Tu La Vương.

Kết Đàm như vậy xong, làm các Ấn và khí trượng nghiêm sức Đàm Trưởng tức là vẽ Loa Ấn, Luân Ấn, Liên Hoa, Mạn Địa Ca, Lộ Đề Ca, Chữ Vạn. Lại nên vẽ Kiếm, Mâu, Giáo, cung, tên, các thứ khí giới. Tiếp lại làm lọng tráng, hoa, phướng.

Khi muốn vẽ thời nên chọn thợ vẽ, trước cần phải tắm rửa, mặc quần áo mới sạch, thợ trì tám Giới. Nên lấy Uất Kim, Ngưu Huỳnh, Hùng Hoàng, Kim Tinh, Châu Sa, các màu sắc. Không dùng keo da, nên dùng nước của Kim Đa Lạc Sa mà hòa để vẽ.

Quanh Đàm nên treo các phướng đủ màu xanh, vàng, đỏ, tráng.

Tiếp dùng vàng, bạc, đồng đỏ làm tám cái bình lớn dùng Chiên Đàm, Trầm Thủy, Uất Kim hòa các thứ hương vẽ nơi bình, dùng hoa quý cột nơi cổ bình. Mỗi bình đều đổ đầy nước thơm, đem để trong Đàm.

Tiếp dùng hương tốt, bơ, mật, lạc, sữa năm vật đựng trong bốn cái thau để trong Đàm.

Chưng bơ làm bánh, rải đường cát, Thạch Mật trên bánh. Dùng cơm nếp và sữa mè. Dùng cháo hồ ma, cháo đại mạch, các món ngon, trừ máu thịt đều để đầy trong Đàm cúng đường.

Ngoài Đàm bốn mặt đào hào xung quanh, Hoặc rào hàng rào tùy ý làm một thứ.

Nơi Đàm bốn mặt, mỗi mỗi mở một cửa.Ngoài cửa có sáu người đứng giữ. Người này thân mặc áo giáp, tay cầm khí giới.

Các Đàm một Cu Lô Xá , xung quanh bốn mặt có bốn binh:Tượng binh, mã binh, Xa binh, bộ binh làm ứng hộ ngăn chặn Phi Nhân (Amanuṣya).

Người trì Chú dùng nước thơm tắm gội, mặc quần áo mới sạch, làm Pháp Cát Tường, tụng Chú hộ thân, không để Phi Nhân có dịp tìm hại.

Tiếp ở ngoài Đàm, lập một Đàm nhỏ để vua và quyến thuộc vào trong Đàm này. Lấy nước thơm tắm gội, mặc quần áo trắng mới sạch, giữ tám Trai Giới, nhịn ăn một ngày một đêm, miệng ngậm Dương Chi (cành dương liễu), chú vào hạt cải trắng, bảo vua và quyến thuộc tự tay nắm lấy. Lấy nước trong bình Cát Tường rải trên đảnh đầu của vua, bảo vua một lòng chí thành sám hối.

Người trì Chú làm trong Đàm, thỉnh các Chú Thần. Dùng hương, hoa, thức ăn uống, đèn sáng, các thứ cúng đường, đánh lễ Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát, tụng Chú này chú vào hạt cải trắng rải khắp mươi phương (Đan Bản ghi Chú này trong quyển trung)

Úm, a mộ già, hắc tư gia, hắc tư gia, hồng, phấn tra

Đây là **Chú Kết Giới**. Khi muốn Kết Giới lấy Chú này chú vào hạt cải trắng tán rải mươi phương để phòng hộ

Úm, a mộ già, bát ra để ha đá, mạn đà, mạn đà, ra xoa, ra xoa (tự xưng tên) **tát bà tát** **đỏa, hồng, cu lam. Úm, phấn tra, sa bà ha**

渦 啯 佚 叉 僵 凸 僵 罛 僵 叱 僵 啩 僫 乃 冰 渥 傑 謳 澄 媮

OM AMOGHA APRATIHATA BANDHA BANDHA RAKSHA RAKSHA SARVA SATVA HUM KURU _ OM PHAT SVAHÀ

Đây là **Kết Đàm Giới Thần Chú** . Muốn kết Giới Đàm, dùng Chú này chú vào nước, chú vào tro, chú vào hạt cải trắng rồi tán rải mươi phương, tùy xa gần tức thành giới hạn để phòng hộ.

Úm, đế lệ rõ chỉ gia vi nhạ gia, mộ già bá xa sa māng ra, tam ma gia, địa sắt xỉ nam,
ma ha sa mān gia, bát ra đáp bà, hồng nhạ

渦 河 吐 池 犍 介 仲 佚 倘 喻 在 瑙 啩 僵 啩 僵 啩 僫 仲 姪 眇 振 互 媮 僵 互 媮 伏 直 挈 僫 切

OM TRAILOKYA AMOGHAPĀ SA SMARA SAMAYA ADHIŚTHANĀM MAHĀ SAMAYA PRĀPTA HUM JAH

Đây là **Cấm Tự Thân Chú**. Muốn vào Đạo Tràng, trước dùng Chú này chú cấm tự thân, không cho Phi Nhân có dịp làm hại

Úm, a mộ già, ra xoa, ra xoa (Tự xưng tên) **hồng, phấn tra**

渦 啩 佚 倘 僵 啩 僫 仲 姪 眇 振 互 媮 僫 切

OM AMOGHA RAKSHA RAKSHA HUM PHAT

Dùng Chú này để chú vào hương. Nếu vào Đạo Tràng muốn đốt hương thời dùng Chú này chú vào hương, sau đó đốt cúng đường.

Úm, a mộ già, đạm ma đạm ma, bát ra để kế độ báng mang vi lam ma, sa bà ha

Đây là **Chú Hoa**. Nếu vào Đạo Tràng, muốn dùng hoa cúng đường, trước dùng Chú này chú vào hoa rồi tán rải ở Đàm.

Úm, a mộ già, a ha ra, a ha ra, bố sáp bà, đusat phạ xà vĩ ma , a giá lợi ni, hồng, phấn tra

Đây là **Chú dâng hiến cúng**. Khi muốn hiến cúng thời trước dùng Chú này chú vào nước, cánh mẽ và các thứ hoa, sau đó tán rải trong Đàm dâng hiến cúng đường.

Úm, a mộ già, a ra xà bát ra để xa kiệt la già , bạt điếm, nghiệt lị hê nõa, nghiệt lị hê nõa, mạt lâm, sa bà ha

Đây là **Tọa Chú** . Khi muốn ngồi thì dùng Chú này chú vào tòa ngồi trong Đàn, sau đó ngồi Kiết Già ở trên. Dùng hai tay kết Án Liên Hoa , tụng Bất Không Quyến Sách Tâm Chú. Do oai thần của Chú này, trong hư không có hiện tướng lạ, hoặc nghe có tiếng nói Pháp, hoặc nghe có tiếng búng ngón tay, hoặc có tiếng khen “**Lành thay ! Lành thay !** ” , hoặc thấy mưa hoa. Người trì Chú dù nghe thấy như vậy , đây là việc cát tường không thể nghĩ bàn tức biết chỗ làm Đàn Pháp thành tựu.

Vua và quyến thuộc liền vào Đàn. Người tụng Chú từ chỗ ngồi đứng dậy đánh lễ Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát cùng Thánh Chúng. Từ trong Đàn mà ra, cầm tay phải của vua dẫn đến cửa Đàn, bảo vua chấp tay, rồi lấy lụa trắng che hai mắt vua lại, bảo vua đánh lễ chư Phật Bồ Tát và Thần Chú Vương cùng Đa La Thiên Nữ, Tỳ Cu Chi Thiên Nữ, Ma Ma Kê Thiên Nữ, Kim Cang Sứ Thiên Nữ và Đại Thế Chí Bồ Tát, Phổ Hiền Bồ Tát. Xong bảo vua phát tâm chí thành sám hối, phát thệ nguyện lớn, tay cầm diệu hoa.

Người trì Chú dẫn vua từ cửa Đàn này vào đền giữa Đàn, bưng hoa trước tượng, tùy ý mà để rồi trước Thầy quỳ gối, chấp tay thọ Bồ Tát Giới, vĩnh viễn dứt bỏ rượu thịt, không ăn huân tân (thức ngũ tân dơ uế) , không quy y Ngoại Đạo Tà Ma, biết ơn nhớ ơn. Cúi xin Tam Bảo, Bồ Tát, Thanh Văn từ bi gia hộ. Từ đây trở về sau đối với các loài chúng sanh thường ban cho vô úy không có giết hại. Phát tâm Bồ Tát, nói lời chân thật, không làm Tà Hạnh, thường hành Chánh Kiến, không khởi Ngã Kiến Bố Đặc Già La (Pudgala), hết thảy Tà Kiến cần cầu ra khỏi, chứng Pháp Tánh Không, không chấp trước hết thảy các tướng. Lần thứ hai, lần thứ ba cũng nói như vậy. Tác lời thề này, mọi Công Đức có được mau ra khỏi Thế Gian , thường làm Đạo Sư Lưỡng Túc Tôn khiến hết thảy chúng sanh đoạn dứt bệnh phiền não, thọ các Luật Nghi.

Khi ấy người trì Chú trao cho vua Bất Không Quyến Sách Tâm Chú, Án Pháp rồi dẫn ra khỏi Đàn. Sau đó lần lượt dẫn các quyến thuộc của vua , mỗi mỗi vào Đàn như vua mà trao Pháp. Làm việc này xong rồi vua và quyến thuộc nên dùng tiền của, vật báu ban cho người trì Chú rồi mới trở về cung.

Nếu làm Đàn cho quan thì dài rộng mười sáu khuỷu tay, trong Đàn có kết Giới Đạo, không được dùng vàng bạc, tùy theo sức dùng các màu sắc. Khi vẽ Chú Vương với các hình tượng thì như Đàn Pháp của vua, nên để đồ ăn uống trong Đàn cúng dường. Ở bốn mặt Đàn, mỗi mỗi để tràng phan , bốn bình Cát Tường đổ đầy nước để bốn phương. Người vào Đàn, trước tắm gội sạch sẽ, mặc quần áo mới sạch, đốt các thứ hương thơm, rải hoa cúng dường. Chỗ làm các Pháp đều như Đàn của vua.

Nếu làm Dân Đàn thì dài rộng tám khuỷu tay. Ở trong Đàn vẽ tượng Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát Chú Vương và Án văn, còn các hình khác không cần phải như Đàn của vua và quan. Nếu vẽ Đàn thời dùng ba màu đỏ, vàng, trắng làm ba Giới Đạo. Bình Cát Tường thì dùng đồng trắng hoặc đồng đỏ, hoặc bạc tùy sức mà làm. Bày biện hương hoa, tràng phan, lọng, các món ăn uống, trái cây để cúng dường. Người vào Đàn cần tắm gội thọ Giới. Vào ra Đạo Tràng hết thảy pháp tắc đều y như Pháp của vua, Đàn Tràng như vậy có lợi ích.

Đây đều do Đức Thế Tôn dùng phương tiện thiện xảo điều phục chúng sanh trang đệm dài sanh tử được giải thoát.

Nếu cầu Thanh Văn liền dùng Thanh Văn Thừa mà điều phục.

Nếu cầu Bích Chi Phật thì dùng Bích Chi Phật Thừa mà điều phục.

Nếu cầu Bồ Tát tức dùng Đại Thừa mà điều phục.

Nếu dùng Thần Chú bí mật như đây mà điều phục tức dùng Thần Chú phương thiện thiện xảo khiến vào đường lành cho đến Bồ Đề, cho nên đối với Thần Chú này nên cắt đứt nghi hoặc. Nếu có thành tựu Thần Chú của Phật và Bồ Tát nói, người như vậy tức được quả Dự Lưu, Nhất Lai, Bất Hoàn, A La Hán , quả Bích Chi Phật cho đến chứng đắc A Nậu Đa La Tam Miệu Tam

Bồ Đề (Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác). Cho nên vào Đàm này thành phước nghiệp lớn, đầy đủ Trí Tuệ Thần Thông Túc Mạng cho đến Thập Địa có các Công Đức thảy đều thành tựu, vượt hơn cảnh giới chúng Ma, điều phục oán địch, đoạn các chướng nǎo cho đến năm nghiệp Vô Gián thảy đều tiêu diệt, vô lượng Công Đức thảy đều thành tựu.

THÀNH TỰU ĐIỀU PHỤC CÁC RỒNG ĐƯỢC TỰ TẠI _PHẦN THỨ MƯỜI BỐN_

Bấy giờ Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát Ma Ha Tát lại nói Pháp điều phục Rồng.

Nếu có người muốn điều phục Rồng được tự tại, người trì Chú nên đến nơi có Rồng ở, lấy đát vàng trộn phân bò xoa tô làm Đàm Tràng. Đốt Chiên Đàm Hương, Trầm Thủy Hương, rải hoa cúng dường . Nên tụng Tôn Giả Thánh Quán Tự Tại Bất Không Quyết Sách Tâm Chú Vương 108 biến thì chỗ ao Rồng ở , nước đều cạn khô.

Rồng và con cháu đều hiện ra vui vẻ đánh lẽ người trì Chú và khen rằng:"Lành thay ! Lành thay ! Có việc gì mà đến đây"

Người trì Chú nói:"Ta có việc, cầu mong giúp cho"

Rồng liền nói rằng:"Cần việc gì?"

Người trì Chú trả lời:"Ta có việc riêng, người hãy làm theo tâm ta muốń"

Rồng đánh lẽ người trì Chú rồi biến mất. Trong chốc lát , ao Rồng ở liền tràn đầy nước như cũ. Rồng và quyết thuộc trở về Bổn Cung, từ đó về sau không làm việc bạo ác, tánh hiền hòa không phóng đãng, thường sợ người trì Chú trách phạt không được tự tại, cùng các quyết thuộc không làm ác, không phạm ngũ dục.

Người trì Chú, tiếp nếu muốn cầu tài vật để làm bối thí, lợi ích chúng sanh, nghĩ đến Rồng kia thì Rồng liền biến thành hình Đồng Tử, ứng niêm liền đến, mang các y phục, các thứ trang nghiêm, quỳ gối trước Chú Sư mà hỏi "Muốn làm việc gì?".

Người trì Chú trả lời nói rằng:"Ta cần tài vật để bối thí kẻ nghèo cùng"

Rồng liền nói rằng:"Tùy ý mong muốn đều được đầy đủ"

Nói như vậy xong liền vào rong biển lấy bảo châu Như Ý dâng cho. Chú Sư phát thệ nguyện lớn , dùng bảo châu Như Ý ban cho hết thảy chúng sanh ở cõi Diêm Phù Đề xa lìa nghèo cùng được giàu có, đều đầy đủ sự mong cầu, tự tại không ngại..

Người trì Chú được bảo châu nói với Rồng rằng:"Người có thể trở về cung. Nếu khi cần , Ta nghĩ đến thì không được quên"

Người trì Chú được châu Như Ý này , chỗ cầu đều có, làm lợi ích vô lượng loài chúng sanh đều làm cho sung sướng, giàu có, tự tại.

Sau đó người trì Chú dùng hương hoa cúng dường Bảo Châu, chỉ tự mình thấy không để cho người khác thấy, nếu người khác thấy thì châu liền mất Thần Biến không được tự tại. Nếu bán thời giá trong trăm cu chi chỉ có được nửa phần. Sau bán nữa thời giá còn phân nửa, như thế lần lần giá cả sụt giảm phân nửa cho đến như cục đá không có thật để nới đất không có ánh sáng. Nếu thời sau, khi Phật ra đời thì Như Ý Bảo Châu có Thần Biến trở lại như cũ, nhập vào trong biển. Thần lực này đều do Thần Chú , nếu không phải vậy thì Như Ý Bảo Châu rất khó thể được.

Nếu người trì Chú ấy thấy lúa má mau chín hư , nghĩ đến Rồng kia thì Rồng liền đến, hóa làm hình người, đánh lẽ rồi nói:"Nhân Gia có cần việc gì?"

Người trì Chú nói:"Khí Tiết thay đổi, lúa má không tốt, có thể tuôn mưa để thấm ướt không?"

Lúc đó Rồng lại hiện thân như cũ, bay lên Hư Không, kéo mây tuôn mưa làm cho hết thảy đều lợi ích. Làm xong thưa người trì Chú rằng:"Chỗ mong cầu, ta đã làm xong"

Người trì Chú nói:"Có thể trở về chốn cũ. Nếu ta nhớ đến thì mau mau đến"

Khi ấy Rồng lạy dưới chân Chú Sư rồi biến mất, trở về Bổn Cung.

Nếu người trì Chú muốn xem nơi cung Rồng, nhớ nghĩ tới Rồng thì Rồng liền đến và nói rằng:"Nhân Giả cần việc gì?"

Chú Sư đáp:"Muốn đến cung Rồng để xem chơi"

Rồng liền đem người Trì Chú đi đến cung Rồng, Rồng liền biến người trì Chú thành một con Rồng, tùy ý dạo chơi, không bị độc của Rồng làm hại.

Người trì Chú lại nghĩ đến nhân gian, liền lấy trong cung Rồng các thứ trân bảo, quần áo, đồ ăn uống, hương hoa, vải vóc, các loại nhạc khí.... hơn hẳn cõi người. Rồng liền cho rỗi cùng người trì Chú trong giây lát trở về chốn cũ. Tiếp lại bảo người trì Chú như vậy:"Có cần gì nữa không?"

Người trì Chú nói:"Mọi việc đã xong. Tùy ý mà đi"

Rồng liền bay lên hư không.

Người trì Chú muốn dời Rồng đi nước khác, liền để ao Rồng tụng Chú này, kết Giới tự hộ

Úm, a mō già , ô bà vị xa, hōng, phấn tra

渦 啯 佚 倬 嘎 塔 倭 好 嵩 傑 話

OM AMOGHA UPAVIṢĀ HUM PHAT

Úm a mō già, tỳ xá gia, ma ha na, mạn đà mạn đà, sa bà ha

渦 啯 佚 倬 倭 介 伏 互 媮 左 丫 僊 叻 僊 叻 涣 媮

OM AMOGHA VIJAYA MAHĀNĀGA BANDHA BANDHA SVĀHĀ

Đây là **Tự Hộ Thân Chú**. Khi muốn kết Giới liền tụng Chú này chú mười phương, tùy tâm xa gần làm giới hạn, hết thảy Phi Nhân không thể sai khiến.

Dùng đất vàng sạch xoa tô ở bên trong Giới (giới nội), chọn lựa đất làm Đàm bốn hướng. Trong Đàm đốt hương, rải hoa, vẽ sợi dây (quyển sách) như hình con rắn gọi là **Long Quyết Sách** (Nāgapā'sa). Bấy giờ người trì Chú đẹp trên đầu sợi dây, tụng Bất Không Quyết Sách Tâm Chú Vương 108 biến. Khi ấy thân Rồng như bị lửa đốt, đến trước mặt người trì Chú. Do Chú Lực nén tuy giận dữ nhưng không dám hại, liền biến hình làm con rắn nước. Người trì Chú bắt lấy, bỏ vào cái bình hoặc bỏ trong cái tráp không cho chạy, đi đến nơi đâu thường luôn mang theo, dùng nước cốt sữa để giữ mạng.

Giả sử có nước khác bị hạn ngập úng chẳng điều hòa, có thể bán dễ dàng để lấy tài vật. Vì hộ giúp nước ấy nên chẳng đem mua bán.

Nếu có quốc thổ bị nạn ngập úng chẳng điều hòa, khiến Rồng ấy tuôn mưa không có quá độ thời Rồng đến nước ấy tuôn mưa ngọt làm cho hết thảy lúa mạ đều được thành thực. Lai khiếu cho nước ấy có nhiều con trâu giúp cho người dân nước ấy cày cấy. Do đây mà xa lìa đót khát tật bệnh, chiến đấu, tranh luận. Lại không có giặc cướp với thú ác, đầy đủ thứ ăn mặc, vui vẻ sung sướng. Hết thảy người dân đều làm việc lành, giữ gìn Giới Cấm, cứu giúp kẻ nghèo cùng, rộng tu phước tuệ, nhớ nghĩ Vô Thường. Nói lời như vậy:"Chúng ta là chúng sinh ở biên quốc (nước ở vùng ven), nhiều đời bị đói khát bức bách, nên biết hôm nay đều là nhờ oai lực của Rồng làm cho chúng ta xa lìa vô lượng khổ não. Đại Long (mahānāga) do đây được vô lượng phước, lại được nước ấy thừa sự cúng dường, Long Vương (Nāgarāja) vui vẻ thủ hộ người dân".

Thời người trì Chú nghiệp lấy Rồng ấy, khuyên lập đệ nguyện, thường làm lợi ích cho hết thảy chúng sanh, lại cho thọ Giới. Rồng ấy do sức của cẩn lành này khi bỏ thân súc sanh được Địa Bất Thoái cho đến chứng Vô Thường Bồ Đề.

Người trì Chú vì lợi ích chúng sanh, ban cho mạng sống nên đầy đủ Đàm Ba La Mật (Dāna-pāramitā) không còn sanh vào Địa Ngục, Ngạ Quỷ, Súc Sanh, thường sanh Nhân Thiên mau được Phật Địa.

THÀNH TỰU PHÁP NHÌN THẤY BẤT KHÔNG QUYẾN SÁCH VƯƠNG

PHẦN THỨ MƯỜI LĂM

Nếu muốn thấy được Bất Không Quyến Sách Thần Chú Vương . Người trì Chú tắm gội sạch sẽ, mặc quần áo mới sạch, kiêng Cấm Giới. Sau đó chọn nơi yên lặng hoặc dưới gốc cây, hoặc ở bên Tháp, hoặc trong vườm rừng. Vào ngày mồng tám hoặc ngày mười bốn của kỳ Bạch Nguyệt , trừ địa (làm sạch đất) , làm Đàn, lấy nước rưới vảy, trải cỏ Cát Tường, tụng Chú này, tự cột búi tóc để hộ thân.

Úm, a mō già, bát ra thị đa, lạc xoa, lạc xoa (tôi tên là....) **ham, phát, sa phộc ha**
渙 唱 佚 叉 啟 元 尋 値 唱 值 唱 廂 債 詮

OM AMOGHA APÀRAJITA RAKṢA RAKṢA HUM PHAT

Tụng Chú này xong, nên tụng Bất Không Quyến Sách Vương Chú chú vào hạt cải trăng ba biến, rải bốn phương tức các Quý Thần gây chướng nạn đều lui tan bỏ chạy, không dám gây náo loạn. Sau đó ngồi Kiết Già trên cỏ, dùng áo che đầu, tác Định Thủ Án, tụng Bất Không Quyến Sách Thần Chú Vương 1008 biến. Khi ấy có âm thanh to lớn hoặc hào quang lớn hoặc trên không trung tuôn mưa hoa. Người trì Chú thấy nghe như vậy không nên sợ hãi. Nên biết đây là thành tựu Pháp nhìn thấy Tôn Giả Bất Không Quyến Sách Vương .

Tiếp theo từ tòa ngồi đứng dậy, đốt hương, rải hoa, một lòng nhớ nghĩ Tôn Giả Thánh Quán Tự Tại, xem khắp mươi phương liền nhìn thấy Thánh Bất Không Quyến Sách Thần Chú Vương từ phương Nam nương theo hư không đi đến, oai quang sáng rõ như trăm ngàn tia chớp, hết thảy trân bảo trang nghiêm nơi thân, mặt có ba mắt, tướng phẫn nộ, lộ răng nanh trên, tóc như lửa cháy, mày như mây mù hạ. Thân có bốn tay, một tay cầm kiếm, một tay cầm sợi dây, quanh kiếm và dây có lửa bao quanh, mặc quần áo màu đỏ , trong mũi khí tuôn ra như ánh lửa, sáng khắp hư không. Tất cả chân tay đều dùng vàng ròng, Kim Cang, Ma Ni và Phệ Lưu Ly để trang sức. Đùng Đại Long Vương làm Anh Lạc, tiếng cười lớn như trống Trời, hình rất đáng sợ, núi sông rung rinh, cây cối gãy đổ.

Người trì Chú tuy thấy các tướng lạ như vậy cũng không nên sợ hãi, chỉ tụng Bất Không Quyến Sách Tâm Chú Vương, chuyên tâm nhớ nghĩ Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát, đốt hương rải hoa , dùng nước sạch hòa cánh mẽ trăng rải mà cúng dường. Khi ấy Chú Vương từ trong hư không hạ xuống, dung mạo tịch tĩnh như thân Trời, vui vẻ mỉm cười khen người trì Chú rằng.”Lành thay ! Lành thay ! Ta đang vui vẻ, ngươi cầu việc gì? Hoặc cầu tự tại an lạc, hoặc cầu làm vua , làm Chước Yết La Phật Đề Yết Ra Xà (Cakra-vartti-rāja:Chuyển Luân Vương) hoặc ẩn hình, hoặc bay trong hư không, hoặc Trì Chú Tiên , hoặc làm vua trong hàng Kim Cang, hoặc Đế Thích, Phạm Vương, Hộ Thế. Hoặc nhớ biết đời trước, hoặc được năm Thông, hoặc quả Dự Lưu, Nhất Lai, Bất Hoàn, A La Hán, Bích Chi Phật Quả cho đến A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề (Anuttara-samyaksam̄buddhi) tùy sự ưa thích của ngươi”

Người có sự ưa thích ấy, lễ bái cầu sách như trên đã nói, nên nói lời này:”Ngài có thể vì Ta mà làm Sứ Giả” Khi ấy Chú Thần vì người đó mà làm Sứ Giả , tùy theo sự sai bảo thấy đều làm. Muốn đi đến đâu, tùy ý đem đến. Thấy nghe điều gì đều hướng về người trì Chú mà nói. Nếu người trì Chú không dùng để gần gũi, liền tự đi xa. Khi người trì Chú nhớ nghĩ liền đến. Hoặc đem Phục Tàng mà cho, hoặc chỉ chở Phục Tàng.

Nếu người trì Chú thấy bệnh Quý mà có ý muốn trị thì Sứ Giả liền trị. Nếu bệnh nóng lạnh cũng hay trị. Cũng hay cầm chỉ các thứ nước, lửa, đao, kiếm, thuốc độc, trộm cướp, giặc giả.Cũng hay tồi phá tha quân oán địch. Tùy theo người trì Chú có vô biên việc đều làm theo.

Khi người trì Chú giận dữ cũng không dám giận lại và cũng không bỏ đi. Người trì Chú nếu không đúng Pháp thì không thành tựu.

Do đây nên người trì Chú cần phải như Pháp mà cố gắng tu các Phước Nghiệp, không cần nhiều công sức mà được thành tựu.

THÀNH TỰU PHÁP NHÌN THẤY NHƯ LAI

PHẦN THỨ MUỜI SÁU

Nếu muốn nhìn thấy Như Lai (Tathāgata) , người trì Chú làm mười Nghiệp lành, khởi phát lòng Từ Bi, Ý tăng thượng, tinh tấn kiên cố, tự thệ vì lợi ích hết thảy chúng sanh, cúng dường Tam Bảo. Ở trước tượng Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát tô đất làm Đàn, tùy sức bày biện các món đèn, đuốc, hương, hoa để cúng dường. Thân phải thanh tịnh, mặc quần áo trắng sạch, ngày ba thời tắm gội và thay quần áo.

Ở trong Đàn hoặc ba ngày hoặc bày ngày nhịn ăn, ngồi Kiết Già, tác **Như Lai Án** (Tathāgata-mudra), nên tụng Bất Không Quyến Sách Tâm Chú Vượng. Bấy giờ tượng Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát chấn động, hoặc hiện Thần Biến hoặc đi hoặc đứng hoặc ngồi hoặc nằm, hoặc hiện ra nhiều thân, hoặc nhẹ, hoặc nặng, hoặc bay lên hư không phóng ánh sáng lớn. Nếu thấy các tướng lạ như vậy tức biết Chú Pháp thành tựu. Người trì Chú nên biết ắt thấy được Như Lai (Tathāgata).

Lại do tướng của Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát khiến Phổ Hiền Bồ Tát (Samantabhadra) phụng thỉnh Thế Tôn khiến cho người trì Chú được nhìn thấy.

Lại do tướng này mà biết Như Lai hứa khả lời cầu thỉnh của Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát vì muốn lợi ích, thương xót hết thảy chúng sanh.

Người trì Chú thấy được tướng này nên vui mừng hơn hở, lại dùng các thứ cúng dường mà cúng dường Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát, nên tụng Bất Không Quyến Sách Tâm Chú Vượng cho đến khi tượng Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát ẩn mất, Như Lai hiện ra thân sắc vàng, an ủi người trì Chú và nói rằng:”Ngươi nay được Như Lai Đại Bi thương xót. Người có mong cầu điều gì ? Ta sẽ ban cho”

Khi ấy người trì Chú chiêm ngưỡng Đức Thế Tôn, vui mừng hơn hở , nhiều quanh theo bên phải bảy vòng, dùng hương hoa cúng dường, lễ kính xong lại bạch Phật rằng:”Nay con từ mất thịt được thấy Đức Như Lai, con có mong cầu, nguyện được thành tựu đầy đủ”

Bấy giờ Đức Thế Tôn bảo người trì Chú rằng:”Tùy ngươi mong muốn, thảy đều ban cho. Nay ngươi cầu điều gì ? Hoặc cầu Đa Văn, hoặc cầu tài bảo giàu có tự tại, hoặc cầu Chú Tiên. Hoặc trong Tháp của Như Lai cầu Thanh Văn, Duyên Giác, Bồ Đề. Hoặc cầu quán đản Bồ Tát Vị, hoặc cầu sống lâu trong đời không có bệnh tật. Hoặc cầu sanh trong nhà Bà La Môn, cư sĩ, các giòng họ lớn, Chuyển Luân Vương, các chỗ thù thắng. Hoặc cầu sanh về cõi Tú Thiên Vương, Tam Thập Tam Thiên, Diêm Ma Thiên, Đầu Suất Đà Thiên, Hóa Lạc Thiên, Tha Hóa Tự Tại Thiên, Phạm Thiên, Tịnh Cư Thiên, và cầu Thánh Quả. Như vậy các điều mong cầu đều được.

Do Thần Lực, Phước Đức của Như Lai gia trì, do Thần Chú bí mật của Như Lai, do Nguyên Lực của Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát, do oai lực của Bất Không Quyến Sách Tâm Chú Vượng, do người trì Chú có ý vui thanh tịnh, Như Lai ngữ ngôn không sai lầm nên các chỗ mong cầu đều được thành tựu.

Nếu người trì Chú ở trước Đức Như Lai muốn được thọ ký thì Đức Như Lai cũng vì người đó mà thọ ký. Phàm Phu ngu si kém Trí không nên phân biệt, sanh nghi: ”*Phật Trí khó thành , cần phải trải qua vô lượng trăm ngàn cu chi kiếp dữu đa a tăng xí đa kiếp tu hành Tịnh Nghiệp, làm trăm ngàn việc thiện xảo phuơng tiệm mới được thành tựu ! Vì sao chỉ dùng một chút Chú Pháp , một đời tu tập mà được thọ ký ?*”

Không được sanh nghi như thế. Tại sao vậy ? Do người trì Chú tu hành Bát Nhã Thiện Xảo Phuơng Tiệm, sức tin, sức tinh tấn, sức niêm, sức Tam Ma Địa.... Do nhân duyên này mà hết thảy được thành tựu cho đến thành Phật.

Nay Ta an ủi người trì Chú , cố gắng tinh tấn mà thọ ký cho sẽ thành A Nậu Đa La Tam

Miệu Tam Bồ Đề”

Người trì Chú được thọ ký rồi, y theo Hạnh Bồ Tát lần lượt tu tập, hết thảy tự tại, được Tịnh Lự Tam Ma Địa. Đây là Tự Tại Bồ Tát được gần đến A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề. Do người trì Chú này cầu tự tại.

Nếu có nếm được mùi vị Bồ Đề an vui nân sanh lòng tin thanh tịnh, nương theo lòng tin này nên mọi việc đều mau thành biện đến bờ kia. Nếu không tin thì dầu trải qua trăm ngàn cù chi kiếp tinh tấn chỉ uổng công, cuối cùng không chứng được, xa lìa A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề.

Đức Thế Tôn rõ biết tâm ý mong cầu của chúng sanh nên vì đó mà thọ ký.

Do người trì Chú ở trước Đức Thế Tôn cầu xin thọ ký nên Đức Phật thọ ký.Bấy giờ người trì Chú được thọ ký rồi nên biết nhất định sẽ thành Phật, làm Thầy của Trời Người, ruộng Phước vô thượng. Do phát Tâm này : ”*Thân hạ liệt bất tịnh, sanh ra luôn hư hoại, thọ mạng ngắn ngủi, sanh diệt bức bách, làm sao xử dụng ! Nên cầu thân Như Lai không hoại, nên cúng thân này, phát nguyện không làm nghiệp bất thiện. Thân, ngũ, ý thường làm nghiệp Thiện thân, ngũ, ý tất lìa bỏ thân trong năm đường, tu hành nhân thành Phật, cố gắng khổ hạnh.*” Do người trì Chú có sức lực , nhất định chứng Bồ Đề. Vì gom nhóm Công Đức không thể nghĩ bàn, tụng trì Như Lai Đà La Ni, tu tập Tam Ma Địa thù thắng.

Do đây trong Chú Tạng Như Lai nói Thần Chú này, có Đại Án Pháp và Pháp Kết Đàm , vào Đàm, Pháp Túc Tai, Pháp Tăng Ích, Pháp Trừ Phật hết thảy Quỷ Thần gây chướng ngại.

Nếu có người tin dùng Chú phuơng tiện mà điều phục hay hiện các thứ Thần Biển của Bồ Tát, chỗ làm phuơng tiện thiện xảo cát tường, không bệnh sống lâu, diệt các phiền não, xa lìa năm nghiệp Vô Gián, sau hay tiêu diệt ách nạn tai chướng, hay trừ bệnh tật. Hay trừ Chú khỏi tử thi, Quỷ, Ma My cùng Khởi Thi Quỷ. Hay làm cho thuốc độc, trùng độc, khí trượng, nhọt đỏ, nhọt đen, trĩ lậu, Tắc Cân Tắc Cân Đà Quỷ, Giản Quỷ, Anh Quỷ, Tiểu Nhi Quỷ... do Chú lực nên không thể gây hại.

Lại được sắc lực, phú quý tự tại, thân tâm an lạc, Trí Tuệ , thông minh, nhớ niêm có đại oai đức, mọi người kính yêu.

Lại hay thành tựu Phước Trí tư lương, tăng trưởng căn lành, dung mạo đoan chánh sáng sủa đáng ưa.

Nếu thành tựu Tôn Giả Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát Bất Không Quyến Sách Tâm Chú Vương tức được vô lượng công đức như vậy:như báu Như Ý và cây Kiếp Ba , chỗ cầu đều được .

Pháp Thần Chú này. Giả sử trải qua trăm ngàn cù chi mong cầu còn khó được huống chi là chúng sanh ít Phước mà được Chú này. Pháp này còn khó được huống là thành tựu. Nên biết Chú này khó nghe khó thấy. Do hết thảy Như Lai hộ trì, là chỗ mà hết thảy Bồ Tát đều vào, là chỗ mà hết thảy Như Lai đều thành tựu, hết thảy chư Thiên ủng hộ, là chỗ mà người trì Chú thường cúng dường . Đây là nhóm Phước Đức hay làm cho chúng sanh được đầy đủ, thị hiện Vô Thượng Chánh Đẳng Bồ Đề.

Nếu có người thọ trì Chú này, dùng các hoa hương, phuơng, phan, lọng báu cúng dường , cung kính , tôn trọng, ngợi khen... ắt không bị đọa vào Địa Ngục, Ngạ Quỷ, Súc Sanh. Thường sanh ở Thế Giới Cực Lạc, trước mặt Phật A Di Đà (Amitābha) , sống lâu vô lượng có oai đức thần lực như Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát .

Nam mô hắc ra dá ra dạ gia.

Nam mô a nhị dá bà gia, dá tha nghiệp đa gia.

Nam mô a lị gia bà lô kiết đế thất phiệt ra gia, bồ đề tát đóa gia, ma ha tát đóa gia, ma ha ca lô ni ca gia.

Đát diệt tha: Úm , a mộ già bát ra đế ha đá, tăng ha ra, tăng ha ra, hồng, phấn tra

俗伏 僵寒氛仲伏

俗伏 啻亦出矢伏 罡卡丫出伏

榕俠 哥搜倍吐丁包施全伏 白偏堪班伏 瓦培堪班伏 瓦培乙冰仗乙伏
凹滄卡 潟晒俠叉幚凸𠵼辱 婪培𠵼 婪培𠵼 嵩 偶誼
NAMO RATNATRAYÀYA
NAMO AMITÀBHÀYA TATHÀGATÀYA
NAMO ÀRYA AVALOKITE ‘SVARÀYA BODHISATVÀYA MAHÀSATVÀYA
MAHÀ KÀRUNIKÀYA
TADYATHÀ: OM AMOGHA APRATIHATA SAMHÀRA SAMHÀRA HUM PHAT
Đây là **Thâu Trừ Chú**. Phàm Kết Đàn xong muốn thâu trừ (dẹp bỏ) trước tụng Chú này,
sau mới trừ dẹp.

BẤT KHÔNG QUYẾN SÁCH ĐÀ LA NI TỰ TẠI VƯƠNG CHÚ KINH
QUYẾN HẠ (Hết)

12/12/2007

Webmaster:quangduc@tpg.com.au

Trở về Thư Mục Mật Tông

Biên tập nội dung: Tỳ kheo Thích Nguyên Tạng

Xin gửi bài mới và ý kiến đóng góp đến ban biên tập qua địa chỉ: quangduc@tpg.com.au
Ghi rõ nguồn "Trang nhà Quảng Đức" khi bạn phát hành lại thông tin từ website này.